

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **03/2021/HS-ST**
Ngày: **18/3/2021**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Lê Thị Kiều Nga**

2. Bà **Nguyễn Thị Kim Khoe**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thu Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/HSST-QĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Đàm Minh T - sinh ngày 24/5/2002

Nơi cư trú: ấp Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: làm thuê. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Đàm Văn K , sinh năm 1975 và bà Lư Cẩm T , sinh năm 1975. Anh: Đàm Bảo V , sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 02/9/2020, tại đoạn đường thuộc khu phố Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, lực lượng tuần tra Công an thị trấn T phát hiện đối tượng có biểu hiện nghi vấn là Đàm Minh T đi bộ một mình từ hướng cầu kinh 10, thị trấn T về hướng đi Long Xuyên trên đoạn đường thuộc tuyến Quốc lộ 80. Tổ tuần tra mời T về trụ sở làm việc và tiến hành khám người theo thủ tục hành chính thì phát hiện trong lai ống quần phải của chiếc quần sọt Jean T đang mặc trên người có 01 (một) bịch nilon trong suốt hàn kín hai đầu có

kích thước 1,8cm x 1,5cm và 01 (một) bịch nilon trong suốt hàn kín hai đầu có kích thước 2cm x 01cm bên trong đều có chứa các hạt tinh thể rắn không đồng nhất, Tuần khai nhận đó là ma túy.

Tại Cơ quan Công an, Đàm Minh T khai nhận, trước đó: khoảng 01 giờ cùng ngày, T đến nhà bạn gái là Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1998, ngụ ấp Kinh 3A, xã Tân Hiệp A, huyện T, vì không có phương tiện về nên N chở T đến khu vực Kinh 10 thì T đi bộ về. Trên đường đi thì có một người bạn tên Trương Hoàng N (N Bổng) nhà ở ấp Kinh 10B, thị trấn T, huyện T sử dụng số điện thoại 0969622700 gọi điện qua điện thoại Samsung A215 số seri R58N62EHIGY màu đen của T hỏi T ở đâu và kêu T giao “đồ” dùm. T biết là N kêu giao ma túy đá và đồng ý. T đi thêm một đoạn thì N chạy xe từ phía sau đến đưa cho T 02 (hai) bịch ma túy và nói “cầm đi sẽ có người đến lấy” nhưng không dặn cụ thể việc giao dịch mua bán ma túy rồi chạy đi. T nhận bịch ma túy và đem cất giấu vào lai quần sọt jean phía bên ống quần phải đang mặc. Trên đường đi về thì gặp lực lượng Công an thị trấn T mời về trụ sở làm việc, khám xét trên người theo thủ tục hành chính thu giữ 02 (hai) bịch ma túy và bắt quả tang T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản và niêm phong tang vật. Thu giữ thêm của Đàm Minh T 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A21S màu đen, số seri R58N62EHLGY đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động của điện thoại.

Trong quá trình điều tra, Đàm Minh T còn thừa nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ 05 tháng trước đây, loại Methamphetamine. T có quen biết Trương Hoàng N qua mối quan hệ bạn bè. Một tuần trước khi bị bắt, N có nhờ T đưa ma túy một người (không rõ là ai) tại khu vực Kinh 10, thị trấn T và nhận 100.000 đồng. Sau đó, N có nạp card điện thoại cho T 02 lần với số tiền 40.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Kiên Giang tiến trưng cầu giám định, để xác minh chất ma túy, khối lượng được thu giữ 02 (hai) bịch nghi là chất ma túy khi bắt quả tang T tàng trữ và giám định dấu vết đường vân trên bịch ma túy thu giữ.

** Tại kết luận giám định số 745/KL-KTHS ngày 06/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:*

Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nilon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là **0,1334 gam**.

02 (hai) bịch nilon mẫu cần giám định không có dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 02/CT-VKSTH ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Đàm Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đàm Minh T . Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Đàm Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đàm Minh T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: *Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Minh Khánh và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang gồm các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất được đựng trong 02 (hai) bịch nylon, còn lại sau giám định có khối lượng 0,1261 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong bì thư có ký hiệu vụ số 745/2020, là vật chứng bị cáo phạm tội mà có.*

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A21S màu đen, số seri R58N62EHLGY đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động, do bị cáo sử dụng để liên lạc tàng trữ trái phép ma túy.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 02 giờ ngày 02/9/2020, tại đoạn đường thuộc khu

phố Đông Hưng, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, lực lượng tuần tra Công an thị trấn T phát hiện Đàm Minh T đi bộ một mình từ hướng cầu kinh 10, thị trấn T về hướng Long Xuyên trên đoạn đường thuộc tuyến Quốc lộ 80. Tiến hành khám người theo thủ tục hành chính thì phát hiện bắt quả tang T tàng trữ trái phép chất ma túy trong 02 bịch nylon là loại Methamphetamine, có khối lượng là **0,1334 gam**.

Theo kết luận giám định số 745/KL-KTHS ngày 06/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất được đựng trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1334 gam.

Từ những phân tích, đánh giá trên đã đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Đàm Minh T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Dù không nhằm mục đích vụ lợi, nhưng do có mối quan hệ bạn bè với Trương Hoàng N nên bị cáo nhận lời giao ma túy cho N cất giấu trong người.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo có ông ngoại tên Lư Văn T được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: *Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Minh Khánh và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang gồm các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất được đựng trong 02 (hai) bịch nylon, còn lại sau giám định có khối lượng 0,1261 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong bì thư có*

ký hiệu vụ số 745/2020, do vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A21S màu đen, số seri R58N62EHLGY đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động, do bị cáo sử dụng để liên lạc tàng trữ trái phép ma túy.

[6] Trong quá trình điều tra, xác minh Trương Hoàng N (N Bổng) bỏ nhà đi khỏi địa phương, sống lang thang và đi đâu không rõ, không xác minh được đối tượng ở đâu, Cơ quan điều tra đã nhiều lần gửi giấy triệu tập và trực tiếp đến nhà mời làm việc nhưng N không có mặt, do đó chưa đủ căn cứ để xác định T có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và chưa có căn cứ để xử lý Trương Hoàng N với hành vi liên quan đến tội phạm ma túy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Cơ quan điều tra tiến hành thực hiện yêu cầu tra cứu thông tin đối với số điện thoại 0969622700 mà N có sử dụng để liên lạc với T. Qua kết quả tra cứu, chủ thuê bao là Nguyễn Từ T, sinh năm 1981, ngụ ấp Đ, thị trấn T, huyện T nhưng qua xác minh của chính quyền địa phương cung cấp không có người nào có thông tin như trên nên không thể làm việc được.

Đối với Nguyễn Thị Yên N, sinh năm 1998, ngụ ấp Kinh 3A, xã T, huyện T là bạn của T. T khai nhận có nhờ N chở về trong ngày 02/9/2020, nhưng qua xác minh địa phương và gia đình, N đi thành phố Hồ Chí Minh sinh sống và không rõ địa chỉ hiện tại nên chưa thể làm việc được. Các đối tượng tên Mỹ Anh và Trinh (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) mà T khai đã sử dụng ma túy chung, qua xác minh không có đối tượng sử dụng ma túy nào có tên trên trong địa bàn thị trấn T.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Đàm Minh T 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: *Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có chữ ký của giám định viên*

Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Minh Khánh và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang gồm các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất được đựng trong 02 (hai) bịch nylon, còn lại sau giám định có khối lượng 0,1261 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong bì thư có ký hiệu vụ số 745/2020, do vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A21S màu đen, số seri R58N62EHLGY đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động, do bị cáo sử dụng để liên lạc tàng trữ trái phép ma túy.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKSTH ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đàm Minh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến

